

Bản án số: 09/2020/HS-PT

Ngày: 14 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Văn T và đồng bọn, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và Phạm Tuấn A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 305/2019/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Phạm Văn T; sinh năm 1986 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: tổ 14, bãi VHà, phường LH, thành phố ND, tỉnh ND; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đức Vinh và bà: Trần Thị Thủy; có vợ và 01 con; tiền án: ngày 16-12-2014 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa thi hành nghĩa vụ bồi thường dân sự); tiền sự: không; nhân thân: ngày 05-5-2006 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 20-9-2007 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đều đã được xóa án tích); ngày 14-9-2018 Công an phường Bà Triệu xử phạt vi

phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi mua số đề (đã được xóa án tiền sự); bị bắt, tạm giữ ngày 20-6-2019, chuyển tạm giam ngày 26-6-2019.

2. Họ và tên: Phạm Tuấn A; sinh năm 1974 tại tỉnh Nam Định; hộ khẩu thường trú: số 9 đường NK, phường TT, thành phố ND, tỉnh ND, nơi ở: số 2 đường Trung Hải, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Học và bà: Nguyễn Thị Minh Kính; tiền án: không; tiền sự: ngày 07-12-2018 Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ; nhân thân: ngày 05-3-1997 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 29-11-1999 Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì Thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”, tổng hợp hình phạt với bản án ngày 05-3-1997 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 02 bản án là 32 tháng tù, ngày 30-3-2004 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 25-12-2006 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đều đã được xóa án tích); ngày 31-5-2013 Công an phường Nguyễn Du xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa án tiền sự); bị bắt, tạm giữ ngày 20-6-2019, chuyển tạm giam ngày 26-6-2019.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1966; nơi cư trú: số 528 đường Đặng Xuân Bảng, xã Nam Vân, thành phố Nam Định.

Tại phiên tòa: Các bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 14-6-2019, Phạm Tuấn A và Đào Thị Thơm (hiện đang chung sống như vợ chồng) đến nhà Phạm Văn Tchoi; Tuấn rủ rạng sáng ngày 15-6-2019 đi trộm cắp tài sản, Tuấn Anh và Thơm đều đồng ý, sau đó cả hai đi về. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15-6-2019, Tuấn đi xe máy biển kiểm soát 29N2-777 đến nhà trọ của Tuấn Anh và Thơm để chuẩn bị đi trộm cắp tài sản. Cả ba đợi đến khoảng 02 giờ cùng ngày thì Thơm lấy 01 chiếc kim thủy lực vỏ màu xanh, tay cầm bọc nhựa màu đen bỏ vào cốp xe máy biển kiểm soát 18B2-055.16 của Tuấn Anh để làm công cụ cắt phá khóa. Sau đó

Tuấn Anh điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2-055.16 chở Thơm, còn Tuấn đi xe máy của mình. Cả ba cùng nhau đi dọc tuyến đường Đặng Xuân Bảng hướng về ngã tư S2 để tìm kiếm nhà dân sơ hở, có khóa cửa ngoài sẽ cắt phá khóa vì cho rằng nếu cửa khóa ngoài thì chủ nhà thường đi vắng, không có ai ở trong nhà. Sau khi đi đến ngã tư giao với đường S2 thì cả ba quay lại, đi đến đoạn cây xăng xã Nam Vân, Thơm phát hiện thấy cửa nhà bà Nguyễn Thị H khóa ngoài, bên trong tắt đèn, không có người ở nhà, có thể đột nhập vào trộm cắp nên đã chỉ cho Tuấn và Tuấn Anh biết. Sau đó, Thơm lấy xe máy của Tuấn đi lòng vòng một lúc để cảnh giới rồi đi về nhà mình còn Tuấn Anh chở Tuấn quay lại nhà bà Hữu. Đến nơi, Tuấn Anh mở cốp xe, lấy chiếc kim thủy lực đưa cho Tuấn. Tuấn dùng kim thủy lực lần lượt cắt phá 02 chiếc khóa ngoài cửa sắt xếp của nhà bà Hữu rồi đưa kim cho Tuấn Anh cất lại vào cốp xe sau đó Tuấn Anh điều khiển xe đi cách nhà bà Hữu khoảng 100m đứng cảnh giới một lúc rồi mang kim về nhà mình cất giấu. Còn Tuấn mở cửa vào trong nhà bà Hữu, phát hiện thấy tại phòng khách có dựng 01 chiếc xe máy SYM Enjoy biển kiểm soát 18H2 - 6997, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa; Trên kệ tivi ở giữa phòng khách có để 01 chiếc tivi Toshiba 40inch, 01 âm ly nhãn hiệu Jaguar vỏ màu đen, 01 đầu lọc xì nhãn hiệu NANOMAX-EQ665 vỏ màu đen, 01 đầu thu tín hiệu micro nhãn hiệu SHURE U-820. Trên mặt bàn phía trước kệ tivi có 01 chiếc micro vỏ màu đen, đế màu da cam và trên bàn thờ ở phía sau kệ tivi có 02 lọ hoa bằng đồng cao khoảng 20cm. Tuấn tiến đến bên chiếc tivi trên bả vào vị trí để chân phía trước của chiếc xe máy Enjoy rồi tìm dây trong nhà để buộc bộ âm ly (gồm âm ly, đầu lọc xì, đầu thu tín hiệu micro, chiếc micro Tuấn kẹp cùng bộ âm ly) lên yên xe máy; 02 lọ hoa bỏ vào túi bóng treo vào móc giữ đồ của xe máy. Sau đó Tuấn gọi điện cho Tuấn Anh quay lại để cùng đem số tài sản trên tàu thoát. Khi Tuấn Anh đến, Tuấn điều khiển chiếc xe máy Enjoy chở theo số tài sản đã trộm cắp được tàu thoát đi về nhà mình để cất giấu. Tuấn Anh đóng cửa nhà bà Hữu lại rồi đi xe máy theo sau. Về đến nhà Tuấn, Tuấn và Tuấn Anh cất giấu số tài sản trộm cắp được vào trong nhà rồi Tuấn Anh quay về nhà mình, kể lại toàn bộ sự việc cho Thơm. Khoảng 04 giờ cùng ngày, Thơm và Tuấn Anh mang xe máy đến trả cho Tuấn rồi cả ba bàn bạc việc tiêu thụ và ăn chia. Đến trưa ngày 16-6-2019, Thơm đã liên hệ và bán cho anh Nguyễn Nam, sinh năm 1980, nơi cư trú: số 34/2 đường Nguyễn Khuyến, phường Trường Thi, thành phố Nam Định chiếc âm ly, đầu lọc xì, đầu thu tín hiệu micro và chiếc micro được tổng số tiền là 1.000.000 đồng mà không nói cho Nam biết nguồn gốc tài sản là do trộm cắp mà có. Số tiền thu được, Thơm chia cho Tuấn 500.000 đồng còn lại Thơm và Tuấn Anh tiêu xài chung. Số tài sản trộm cắp còn lại, cả ba thỏa thuận chiếc

xe máy SYM Enjoy chia Tuấn sử dụng, chiếc tivi Toshiba chia cho Thơm và Tuấn Anh sử dụng, còn đôi lọ hoa vẫn để ở nhà Tuấn.

Ngày 15-6-2019, bà Nguyễn Thị H đã đến Công an xã Nam Vân thành phố Nam Định để trình báo sự việc. Sau đó Công an xã đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan điều tra, Công an thành phố Nam Định để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 18-6-2019 khi anh Nguyễn Nam đem bộ âm ly và chiếc micro đi bán thì gặp tổ công tác của Công an thành phố Nam Định, anh Nam đã tự nguyện giao nộp số tài sản trên và khai báo toàn bộ nội dung sự việc mua bán với Đào Thị Thơm.

Ngày 19-6-2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành triệu tập đối với Phạm Văn T, Phạm Tuấn A và Đào Thị Thơm để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Tuấn, Tuấn Anh và Thơm đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên đồng thời tự nguyện giao nộp toàn bộ số tài sản trộm cắp được mà chưa mang tiêu thụ và 01 chiếc kim thủy lực màu xanh đen. Cơ quan điều tra đã thực hiện việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Tuấn, Tuấn Anh và Thơm.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 chiếc xe máy SYM Enjoy biển kiểm soát 18H2-6997, 01 chiếc tivi Toshiba 40inch, 01 âm ly nhãn hiệu Jaguar vỏ màu đen, 01 lọc xì nhãn hiệu NANOMAX-EQ665 vỏ màu đen, 01 đầu thu tín hiệu micro nhãn hiệu SHURE U-820, 01 micro không dây nhãn hiệu SHURE U-820 và 02 lọ hoa bằng đồng là vật chứng trong vụ án có tổng trị giá là 9.005.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho bà Nguyễn Thị H, sau khi nhận lại tài sản bà Hừ không có đề nghị gì khác. Quá trình điều tra, gia đình Phạm Văn T và Đào Thị Thơm đã tự nguyện nộp số tiền 1.000.000 đồng để trả lại cho anh Nguyễn Nam. Anh Nam đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến đề nghị gì khác.

Ngoài ra, trong quá trình triệu tập, Phạm Tuấn A đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra, Công an thành phố Nam Định 01 gói ni lông màu trắng bên ngoài được quấn băng dính hai mặt màu trắng, bên trong có chứa bột dạng cục màu trắng. Tuấn Anh khai đó là Heroine. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ, niêm phong gói ni lông trên ký hiệu P1 và trưng cầu giám định.

Bản Kết luận giám định số 628/GĐKTHS ngày 21-6-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong (01) một gói ni lông màu trắng, bên ngoài được quấn một lớp băng dính

hai mặt màu trắng, được niêm phong ký hiệu P1 là ma túy, loại ma túy: Heroine, khối lượng: 3,03 gam (ba phẩy không ba) gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Tuấn Akhai nhận đã mua số Heroine trên từ Phạm Văn Tvào sáng ngày 10-6-2019 với giá 2.000.000 đồng, sau đó cất giấu ở nhà mục đích để sử dụng. Đồng thời, cả Tuấn Anh và Thom đều khai nhận Thom không biết việc Tuấn Anh tàng trữ ma túy trong nhà trọ tại số 2 đường Trung Hải phường Cửa Nam thành phố Nam Định (Tuấn Anh thuê để chung sống như vợ chồng với Thom). Quá trình điều tra, Phạm Văn Tcũng đã khai nhận hành vi bán trái phép Heroine cho Phạm Tuấn Avào ngày 10-6-2019 như trên.

Về nguồn gốc 01 gói Heroine bán cho Tuấn Anh, Tuấn khai nhận như sau: Vào buổi chiều một ngày đầu tháng 6/2019, khi Tuấn đang ở nhà cùng vợ là chị Vũ Thanh Sơn, sinh năm 1986 và bạn là Nguyễn Viết Thắng, sinh năm 1989, nơi cư trú: số 28/64 đường Trần Nhật Duật, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định thì Trần Quốc Tuấn (tức Nam Chi), sinh năm 1981, nơi cư trú: số 75/166 đường Điện Biên, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định đi xe máy đến. Tại đây, Nam Chi đưa cho Tuấn 26.000.000 đồng để nhờ mua hộ Heroine. Tuấn đồng ý, cầm tiền rồi lấy xe máy của Nam Chi đi đến nhà Ngô Quốc Hưng, sinh năm 1977, nơi cư trú: số 180 đường Vĩnh Trường, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định để nhờ mua ma túy hộ. Hưng gọi điện cho một người rồi nói với Tuấn người này tên Công làm ở Đội ma túy Công an thành phố Nam Định rồi đưa điện thoại để Tuấn trực tiếp nói chuyện. Qua điện thoại, hai bên thống nhất Tuấn đưa tiền cho Hưng để đi lấy Heroine về giao cho Tuấn. Theo đó, Tuấn đưa cho Hưng 8.500.000 đồng rồi Hưng lấy xe máy đi khoảng 30 phút sau quay lại và đưa cho Tuấn 03 gói ni lông đều màu trắng, bên ngoài được quấn băng dính 02 mặt màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, Hưng nói là Heroine. Tuấn nhận 03 gói Heroine trên rồi ngồi chơi một lúc thì thấy chị Sơn, Thắng và Nam Chi đến nhà Hưng tìm vì thấy Tuấn đi lâu chưa về. Tại đây, Tuấn nói với Nam Chi đã mua được 03 gói Heroine thì Nam Chi yêu cầu Tuấn mang số Heroine trên về phòng trọ của Nam Chi để giao. Tuấn liền bỏ 03 gói Heroine trên vào cốp xe máy của Nam Chi rồi điều khiển xe chở Thắng đi đến phòng trọ của Nam Chi tại ngõ 53 đường Tô Hiến Thành, phường Trường Thi, thành phố Nam Định. Đến đầu ngõ, Tuấn xuống xe rồi bảo Thắng đi xe máy vào phòng trọ để trả cho Nam Chi mà không nói cho Thắng biết trong cốp xe có ma túy. Sau đó Tuấn bỏ đi. Số tiền còn lại sau khi mua ma túy cho Nam Chi, Tuấn đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày hôm sau Nam Chi đến nhà Tuấn

để trả lại 01 gói ni lông trong chứa chất bột dạng cục màu trắng bên ngoài được quấn băng dính 02 mặt màu trắng mà Tuấn đã mua hộ và nói không phải Heroine. Tuấn cất giấu gói Heroine này tại giá để bát trước cửa nhà. Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 10-6-2019, Tuấn mang 01 gói Heroine này rồi rủ Nguyễn Việt Thắng đến nhà Tuấn Anh, nói là đi có việc. Khi đến nơi, Thắng đứng đợi ở trên đường đê và trông xe còn Tuấn đi bộ đến cổng nhà và gọi Tuấn Anh ra gặp. Khi Tuấn Anh ra đến cổng, Tuấn đưa gói ni lông trên qua khe cổng, nhờ Tuấn Anh kiểm tra xem có phải là Heroine không. Tuấn Anh mở gói ni lông ra kiểm tra thì xác định đúng là Heroine nhưng để lâu nên bị mất mùi. Vì biết Tuấn Anh nghiện Heroine nên Tuấn gạ bán gói Heroine, Tuấn Anh đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng. Tuấn nhận tiền rồi chi tiêu hết. Sau khi mua được gói Heroine trên, Tuấn Anh đem cất vào 01 lọ nhựa màu trắng để trong 01 túi xách treo ở chân cầu thang trong nhà. Ngày hôm sau, Tuấn Anh lấy một ít ra sử dụng nhưng thấy không có cảm giác phê như những lần sử dụng ma túy trước nên định trả lại cho Tuấn. Do Tuấn không có tiền nên Tuấn Anh tiếp tục giữ lại, cất vào vị trí cũ, sau đó đến ngày 19-6-2019 thì giao nộp cho Cơ quan điều tra công an thành phố Nam Định như trên.

Cơ quan điều tra đã xác minh, lấy lời khai đối với Trần Quốc Tuấn (tức Nam Chi); Trần Quốc Tuấn khai nhận đã đưa 26.000.000 đồng cho Phạm Văn Tnhung không phải nhờ mua hộ Heroine mà nhờ Tuấn mua hộ hàng mỹ phẩm, quần áo để cho Trần Thị Thủy, sinh năm 1987, tạm trú: ngõ 53 Tô Hiến Thành, xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định (sinh sống như vợ chồng với Trần Quốc Tuấn) bán hàng online qua mạng do Phạm Văn Tgiới thiệu có mỗi hàng lấy được giá rẻ. Đồng thời, Trần Thị Thủy cùng khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Quốc Tuấn như trên.

Bên cạnh đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh triệu tập Ngô Quốc Hưng nhiều lần tuy nhiên Hưng không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, làm việc với anh Hà Chiến Công, sinh năm 1984, nơi cư trú: số 8/53 đường Cù Chính Lan, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, là chiến sĩ Công an thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nam Định, anh Công trình bày không có quan hệ, quen biết gì với Phạm Văn Tvà Ngô Quốc Hưng, cũng không giao dịch mua bán Heroine với Tuấn như Tuấn khai báo ở trên. Phạm Văn Tcũng khai nhận không quen biết anh Công, mà chỉ nói chuyện qua điện thoại với một người tên Công theo lời giới thiệu của Ngô Quốc Hưng và cũng không biết sau

khi đưa tiền cho Hưng thì Hưng đã đi đâu, gặp ai để mua Heroine về giao cho Tuấn.

Người bị hại vắng mặt nhưng cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản; Bị hại không kháng cáo và không yêu cầu bồi thường gì.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 305/2019/HS-ST ngày 11-11-2019 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định, đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo; khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Văn T; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Tuấn A; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đào Thị Thơm:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20-6-2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20-6-2019.

- Bị cáo Đào Thị Thơm phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Đào Thị Thơm 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 10 (mười) tháng 08 (tám) ngày tù chưa chấp hành của bản án số 217/2017/HSST ngày 27-6-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định; bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 03 (ba) năm 01 (một) tháng 08 (tám) ngày tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20-6-2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 23-11-2019, các bị cáo Phạm Văn Tvà Phạm Tuấn Acó đơn kháng cáo với nội dung: Các bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mức án mà Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt là quá nặng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cả hai bị cáo đều là những người có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị đưa ra xét xử và đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng các bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với các bị cáo và quyết định mức hình phạt 04 năm 09 tháng tù về cả 2 tội đối với bị cáo Phạm Tuấn Avà 06 năm tù về 2 tội đối với bị cáo Phạm Văn Tlà phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo đã thực hiện cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm cả hai bị cáo đều không có tình tiết giảm nhẹ TNHS mới nào nên không có căn cứ để giảm hình phạt cho các bị cáo. Kháng cáo của 02 bị cáo xin được giảm hình phạt là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Đề nghị HĐXX, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Tvà bị cáo Phạm Tuấn A, giữ nguyên mức án 04 năm 09 tháng tù đối với bị cáo Phạm Tuấn Avà 06 năm tù đối với bị cáo Phạm Văn Tnhư tại bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn Tvà Phạm Tuấn Alàm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 02 giờ ngày 15-6-2019, lợi dụng việc gia đình bà Nguyễn Thị H vắng nhà, Phạm Văn T, Phạm Tuấn Avà Đào Thị Thơm đã có hành vi dùng kim thủy lực cắt phá khóa cửa nhà bà Nguyễn Thị H, lén lút chiếm đoạt: 01 chiếc xe máy SYM Enjoy biển

kiểm soát 18H2-6997, 01 chiếc tivi Toshiba 40inch, 01 âm ly nhãn hiệu Jaguar vỏ màu đen, 01 lọc xì nhãn hiệu NANOMAX-EQ665 vỏ màu đen, 01 đầu thu tín hiệu micro nhãn hiệu SHURE U-820, 01 micro nhãn hiệu nhãn hiệu SHURE U-820 và 02 lọ hoa bằng đồng, có tổng giá trị là 9.005.000 đồng. Hành vi phạm tội của Phạm Văn T, Phạm Tuấn A và Đào Thị Thơm đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 10-6-2019, Phạm Văn T đã có hành vi bán trái phép 3,03 gam Heroine với giá 2.000.000 đồng cho Phạm Tuấn A; bị cáo Phạm Tuấn A đã có hành vi mua 3,03 gam Heroine với giá 2.000.000 đồng của Phạm Văn T cất giấu tại nơi ở mục đích để sử dụng. Hành vi của Phạm Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Phạm Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân của các bị cáo; áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Văn T02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 06 (sáu) năm tù; Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Quyết định hình phạt của cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo Phạm Văn T và Phạm Tuấn A kháng cáo với nội dung: Các bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mức án mà Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt là quá nặng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa các bị cáo không có tình tiết mới để làm căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, kháng cáo của các bị cáo không có căn cứ chấp nhận. HĐXX, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Phạm Văn Tvà Phạm Tuấn A phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn Tvà Phạm Tuấn A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo; khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Văn T; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Tuấn A.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20-6-2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

3. Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20-6-2019.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Phạm Văn T, Phạm Tuấn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND T. Nam Định;
- Cục THADS T. Nam Định;
- Tòa án nhân dân Tp Nam Định;
- VKSND Tp Nam Định;
- Chi cục THADS Tp Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Mai Anh Tuấn